

Lưu ý trong canh tác dứa uống nước

Để sản phẩm dứa uống nước ổn định về chất lượng và đạt tiêu chuẩn xuất khẩu, nâng cao thu nhập cho người trồng dứa, người trồng cần quan tâm đến một số vấn đề trong canh tác dứa như sau:

- Mật độ trồng: cần bảo đảm khoảng cách giữa cây cách cây và hàng cách hàng tối thiểu 6,5 m, có như vậy thì cây có thể nhận đủ ánh sáng để bảo đảm vườn dứa đạt năng suất tốt.

- Quản lý dinh dưỡng: trung bình lượng phân cần bón cho 1 cây dứa mỗi năm là 1 kg phân urê + 2 kg lân + 1,5 kg kali, tuy nhiên vào thời điểm mưa nhiều, cần hạn chế đạm, tăng kali để hạn chế rụng trái. Nếu vườn dứa đậu trái sai, cần bổ sung thêm khoảng 15 - 20% lượng phân bón nêu trên. Ngoài lượng phân chủ yếu nêu trên, hàng năm cần bón thêm 500 - 800 kg vôi/ha, 20 - 30 kg phân hữu cơ/cây, 5 - 10 g borax/cây... để phòng trị dứa rụng trái non, bị trăn ăn, bị dính lá chết...

Cây dứa từ 5 tuổi trở lên, có khoảng 70% rễ mọc cách gốc trong vòng bán kính từ 1,5 - 2,5 m và không ăn sâu (30 - 60 cm). Đây là vùng rễ chủ yếu hút nước và phân bón để nuôi cây, việc bón phân và tưới nước nên tập trung vào vùng này.

Dứa là loại cây trồng cho trái quanh năm, vì vậy muốn dứa có trái sai và liên tục phải bảo đảm cho cây dứa luôn đủ dinh dưỡng (ánh sáng, phân bón và nước). Nên chia phân ra bón hàng tháng hoặc ít nhất là 6 lần/năm. Xới nhẹ đất trong vùng tập trung nhiều rễ, cách gốc trong khoảng 1 - 2 m (tùy theo tuổi của cây dứa), rải đều, khóa đất lấp kín phân hoặc phủ mùn dứa hay lá dứa lên trên. Nếu bón phân trong mùa nắng cần tưới đủ nước ngay để cây hấp thu tốt và tránh bị thất thoát.

- Tỉa trái: từ tháng thứ 4 trở đi cần tỉa bớt trái trên các buồng dứa sai, để tối đa 12 trái/buồng nhằm đảm bảo độ lớn của trái đồng đều, đạt chuẩn và góp phần ổn định dinh dưỡng cho cây nuôi các lứa trái sau.

- Nhu cầu nước: trong mùa nắng, nên tưới 7 - 10 ngày/lần sẽ góp phần gia tăng năng suất dứa. Thiếu nước, cây dứa sẽ không hút được chất dinh dưỡng (do rễ dứa không có lông hút), không đậu trái hoặc rụng trái non. Nên duy trì lớp thực vật trên mặt liếp bằng cách trồng xen, hoặc giữ lớp cỏ mỏng, nhất là cỏ họ đậu, hay dùng tàu dứa và các loại lá cây phủ lên mặt liếp để chống việc rửa trôi đất trong mùa mưa, giữ ẩm đất trong mùa khô, làm tăng độ màu mỡ của đất.

- Quản lý sâu bệnh hại dứa: vì được thu hoạch mỗi tháng 1 lần nên để bảo đảm an toàn cho người sản xuất và người tiêu dùng, cần ưu tiên sử dụng các biện pháp sinh học giúp quản lý sâu bệnh hại dứa. Cụ thể như sau: nuôi thả ong ký sinh để quản lý bọ cánh cứng hại dứa; phun nấm xanh (*Metarhizium anisopliae*) định kỳ 2 tháng/lần lên vùng ra hoa và mang trái của cây dứa, đặc biệt là bên trong các bẹ lá già (nơi có nhiều chất hữu cơ và ẩm để nấm có thể tiếp tục nhân mật số và phát

tán) để quản lý bọ vòi voi, bọ cánh cứng, bọ xít hại dừa. Riêng việc quản lý kiến vương, cần phun nấm xanh vào các đồng phân hữu cơ, gốc và thân dừa đã chết để nấm ký sinh ấu trùng và thành trùng kiến vương.